

CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU ALENA VAN PHÚC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU ALENA VAN PHÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ALENA VAN PHUC PETROL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108250037

3. Ngày thành lập: 24/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Km4 + 100 đường Tố Hữu , Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0948582222

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: - Dạy nghề nhằm đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ có năng lực thực hành nghề tương xứng với trình độ đào tạo; (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép	8532
2.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
3.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
4.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: + Vải nhung và vải bông, Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, + Các loại vải bằng đan móc khác - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan . - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: + Vải nhung và vải bông, + Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, + Các loại vải bằng đan móc khác - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan	1321
5.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311

6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Cho thuê các loại máy móc, thiết bị, vật tư, vật tư tiêu hao, nguyên liệu, dụng cụ, linh kiện và phụ tùng thay thế trong các ngành điện, công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y), thực phẩm, điện tử, tin học, chế biến, xây dựng, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, hóa chất (trừ loại hóa chất Nhà nước cấm);	7730
7.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
8.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
10.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
13.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
14.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4751
15.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

16.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu - Buôn bán máy móc, thiết bị, vật tư, vật tư tiêu hao, nguyên liệu, dụng cụ, linh kiện và phụ tùng thay thế trong các ngành điện, công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y), thực phẩm, điện tử, tin học, chế biến, xây dựng, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, hóa chất (trừ loại hóa chất Nhà nước cấm);	4659
18.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
19.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
20.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
21.	Sản xuất sợi	1311
22.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
23.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
24.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tơ sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn hóa chất (Trừ hoá chất Nhà nước cấm); - Bán buôn phân bón;	4669
25.	Xây dựng nhà các loại	4100
26.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5621
27.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021

28.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Bán buôn dầu thô; Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661(Chính)
29.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
30.	Sản xuất giày dép	1520
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thuỷ, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ;	4290
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
33.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống;	8129
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
35.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Khảo sát xây dựng; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; An toàn lao động trong xây dựng; Định giá xây dựng;	7110
36.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
37.	Sản xuất than cốc	1910

38.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính; - Sản xuất đồ tĩa trang trí: vải viền, quả tua; - Sản xuất nỉ, - Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí, - Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải buồm, lều bạt, vải dùng cho hoạ sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng; - Sản xuất vải quần áo dễ co giãn;	1329
39.	Khai thác và thu gom than non	0520
40.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
42.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
43.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
44.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
45.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610

46.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Giấy vệ sinh. + Khăn ăn, giấy ăn, khăn lau, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dẹt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: giấy vệ sinh, băng vệ sinh ; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nén và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dết, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dẹt; - Sản xuất nhãn hiệu; - Sản xuất giấy lọc và bìa giấy; - Sản xuất ống chỉ, suốt chỉ bằng giấy và bìa giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải;	1709
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
49.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng và lắp đặt các công trình thủy lợi	4220
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
52.	Cho thuê xe có động cơ	7710
53.	Bốc xếp hàng hóa	5224
54.	Khai thác dầu thô	0610
55.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
56.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
57.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
58.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
59.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động tư vấn, quản lý chợ	7020
60.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323

61.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
62.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dừng để nghỉ tạm (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5590
63.	Đại lý du lịch	7911
64.	Điều hành tua du lịch	7912
65.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng trong khoảng thời gian cụ thể (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5629
66.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
67.	Hoạt động thể thao khác	9319
68.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
69.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
70.	Khai thác quặng sắt	0710
71.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
72.	Bán buôn thực phẩm	4632
73.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
74.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
75.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi (Không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật)	0162
76.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
77.	Phá dỡ	4311
78.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
79.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
80.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng và lắp đặt các công trình giao thông;	4210
81.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
82.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530

83.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo hành, bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị, vật tư, vật tư tiêu hao, nguyên liệu, dụng cụ, linh kiện và phụ tùng thay thế trong các ngành điện, công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y), thực phẩm, điện tử, tin học, chế biến, xây dựng, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, hóa chất (trừ loại hóa chất Nhà nước cấm);	3312
84.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
85.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
86.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
87.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
88.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài tòa nhà ; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
89.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
90.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
91.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. - Dịch vụ tiếp vận, trung chuyển hàng hóa (logistics). Bảo quản, trông giữ xe ngày và đêm.	5229

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ALENA VIỆT NAM	Tầng 15, tòa nhà Hapulico 85 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	20,000	0106117569	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	20,000		
2	LÂM VĂN VINH	Xóm 1, Xã Hải Giang, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	20,000	162376572	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	20,000		
3	LÂM THỊ QUYÊN	Số 10 Nguyễn Công Trứ, Xã Lộc Hòa, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	50,000	162251219	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	50,000		
4	TẠ BÍCH THỦY	Số 5, ngõ 5 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	111739037	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÂM VĂN VINH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 16/07/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 162376572

Ngày cấp: 22/10/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 1, Xã Hải Giang, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 1, Xã Hải Giang, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội